

HUYỆN ỦY ĐƠN DƯƠNG
BCĐ THỰC HIỆN ĐỀ ÁN 61

ĐẢNG CÔNG SẢN VIỆT NAM
Đơn Dương, ngày 05 tháng 12 năm 2019

*

Số 90-BC/BCĐ

BÁO CÁO
Kết quả thực hiện Kết luận số 61-KL/TW năm 2019
Phương hướng, nhiệm vụ năm 2020

I. Công tác triển khai thực hiện Kết luận số 61-KL/TW; Quyết định số 673-QĐ/TTg ngày 10/5/2011 của Thủ tướng chính phủ

1. Đối với Ban chỉ đạo Đề án 61 huyện

Thực hiện Kết luận số 61-KL/TW ngày 03/12/2009 của Ban Bí thư Trung ương, ngay từ đầu năm 2019, Thường trực Ban chỉ đạo đề án 61 huyện đã tham mưu cho Ban chỉ đạo xây dựng chương trình công tác năm 2019 để triển khai thực hiện, thường xuyên phối hợp tham mưu cho cấp ủy chỉ đạo đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quán triệt các nội dung trong Kết luận số 61-KL/TW; Quyết định số 673/QĐ-TTg gắn với triển khai thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/HU ngày 10/12/2018 của Huyện ủy về phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh, xây dựng hệ thống chính trị năm 2019 đạt kết quả, một số chỉ tiêu về kinh tế, xã hội được triển khai thực hiện đạt kế hoạch, trong đó Tổng thu ngân sách Nhà nước năm 2019 là 177 tỷ 715 triệu đồng đạt 139,7% Kế hoạch, tăng 24,6% so với cùng kỳ (trong đó thuế, phí thực hiện 99 tỷ 200 triệu đồng đạt 110% dự toán, tăng 20,1% so với cùng kỳ; tổng giá trị sản xuất ngành nông, lâm, thủy sản thực hiện 8.559 tỷ đồng, đạt 100,5% kế hoạch, tăng 13,6% so với cùng kỳ; Tổng sản xuất ngành công nghiệp theo giá cố định thực hiện 555 tỷ 800 triệu đồng, đạt 100,7% kế hoạch, tăng 7,1% so với cùng kỳ; Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ trên địa bàn thực hiện đạt 100,2% kế hoạch, tăng 13,6% so với cùng kỳ. Điện sáng, nước sạch, thông tin liên lạc, giao thông vận tải đảm bảo phục vụ tốt nhu cầu của nhân dân. Tỷ lệ hộ nghèo còn 0,99%, giảm 0,88% so với đầu năm 2019 (Kế hoạch giảm xuống dưới 1%); trong hộ nghèo ĐBDTTS là 1,91%, giảm 1,90% (Kế hoạch giảm dưới 3%).

Tiếp tục tổ chức quán triệt và xây dựng kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 12-NQ/HU ngày 12/4/2019 của Huyện ủy và Đề án của UBND Huyện về xây dựng huyện Đơn Dương đạt nông thôn mới kiểu mẫu về ứng dụng công nghệ cao theo hướng thông minh giai đoạn 2019-2025.

Về hoạt động của Ban Chỉ đạo Đề án 61 huyện thường xuyên được duy trì theo Quy chế, các đồng chí thành viên Ban Chỉ đạo đã phát huy được vai trò trách nhiệm trong việc xác định các nội dung liên quan của Đề án để thực hiện tại cơ quan, đơn vị,

địa bàn được phân công phụ trách, Đồng thời phát huy tính chủ động và tham mưu có hiệu quả của Tổ giúp việc.

2. Đối với Đảng ủy và Ban chỉ đạo Đề án 61 các xã, thị trấn

Đảng ủy các xã, thị trấn tiếp tục chỉ đạo Ban chỉ đạo và Hội nông dân xã xây dựng chương trình, kế hoạch phối hợp đẩy mạnh công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức cho nông dân trong phát triển nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới và xây dựng giai cấp nông dân Việt Nam vững mạnh; quan tâm đến công tác quy hoạch, đào tạo cán bộ Hội nông dân; chỉ đạo Hội nông dân tham mưu cho cấp ủy củng cố kiện toàn đội ngũ cán bộ chỉ tổ Hội cơ sở sau đại hội nhiệm kỳ 2018-2023; lãnh đạo chính quyền xây dựng kế hoạch phối hợp thực hiện và tạo điều kiện cho Hội nông dân tham gia giải quyết khiếu nại tố cáo.

Chính quyền cơ sở thường xuyên duy trì thực hiện có hiệu quả quy chế phối hợp hoạt động giữa UBND và Hội Nông dân, thường xuyên tạo điều kiện về cơ sở vật chất để Hội Nông dân hoạt động, tạo điều kiện để Hội Nông dân chuyển giao khoa học kỹ thuật, tham gia giải quyết khiếu nại tố cáo liên quan đến lĩnh vực tranh chấp đất đai...tham gia giám sát và phản biện xã hội theo tinh thần Quyết định số 217-QĐ/TW; 218-QĐ/TW ngày 12/12/2013 của Bộ. Quan tâm hỗ trợ ngân sách địa phương cho hoạt động của Quỹ Hỗ trợ nông dân theo kế hoạch hàng năm.

Hội Nông dân các xã, thị trấn đã phát huy được vai trò, trách nhiệm trong tổ chức Hội, đã kịp thời củng cố tổ chức, xây dựng tổ chức Hội vững mạnh, thường xuyên phối hợp đẩy mạnh công tác tuyên truyền vận động nông dân tham gia các phong trào thi đua yêu nước, tham gia phát triển kinh tế, xã hội, xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh trên địa bàn huyện.

II. Kết quả thực hiện Đề án

1. Kết quả hoạt động của Quỹ hỗ trợ nông dân

Tổng số Quỹ hỗ trợ nông dân huyện đến 15/11/2019 là 1.772.412.040 đồng. Trong năm 2019 đã xây dựng được 282.650.000 đồng, trong đó:

- + Ngân sách huyện bổ sung năm 2019: 200.000.000 đồng .
- + Nguồn của cơ sở Hội và Huyện hội xây dựng: 82.650.000 đồng.

2. Kết quả cho vay Quỹ hỗ trợ nông dân

Tổng dự nợ cho vay: 3.520.000.000 đồng/ 135 hộ/ 15 dự án. Trong đó:

- Nguồn vốn Trung ương Hội ủy thác số tiền 1.200.000.000 đồng/ 40 hộ/ 02 dự án
- Nguồn vốn Tỉnh Hội ủy thác số tiền 600.000.000 đồng/ 20 hộ/ 02 dự án
- Nguồn vốn cấp huyện số tiền 1.720.000.000 đồng/ 75 hộ/ 11 dự án

Nhìn chung, nguồn vốn Quỹ hỗ trợ nông dân đã phát huy hiệu quả, hỗ trợ hội viên, nông dân để đầu tư phát triển sản xuất, chăn nuôi, nhiều hộ nông dân được hỗ trợ vốn đã vươn lên có cuộc sống ổn định, nhiều hộ trở thành hộ sản xuất, kinh doanh giỏi các cấp. Qua đó, tạo điều kiện để tổ chức Hội đẩy mạnh hoạt động tuyên truyền, tập hợp, vận động nông dân thực hiện tốt các chương trình phát triển kinh tế, phát triển nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới, xây dựng Hội vững mạnh, nâng cao chất lượng cuộc sống của hội viên, nông dân.

3. Kết quả hoạt động của các thành viên Ban Chỉ đạo trong công tác phối hợp giữa Hội Nông dân với UBND các cấp và các ngành liên quan

Chính quyền các cấp luôn tạo điều kiện để Hội Nông dân tham gia thực hiện công tác hòa giải và giải quyết khiếu nại, tố cáo của nông dân. Đối với cơ sở hội từ đầu năm đến nay đã tham gia hòa giải, giải quyết khiếu nại, tố cáo của nông dân được 57 vụ về tranh chấp đất đai, hôn nhân gia đình... trong đó: hòa giải thành 33 vụ; tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 81/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ “*về việc phối hợp giữa các bộ, ngành, Ủy ban nhân dân các cấp với các cấp Hội Nông dân Việt Nam trong việc tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của nông dân*” trong hệ thống Hội. Tiếp tục duy trì hoạt động 3 câu lạc bộ Nông dân với pháp luật với 252 thành viên tham gia ở 3 cơ sở Hội: Lạc Lâm, Proh và Đạ Ròn; 8 câu lạc bộ “*Nông dân với internet*” ở 8 xã, thị trấn: Ka Đô, Đạ Ròn, Lạc Lâm, Lạc Xuân, Thạnh Mỹ, Dran, Tu Tra và Quảng Lập; Hàng tháng 2 kỳ thường trực Hội Nông dân huyện còn tham gia tiếp dân với Hội đồng tiếp công dân huyện; phối hợp tư vấn pháp luật cho 806 lượt người, góp phần tích cực vào việc ổn định tình hình an ninh, chính trị, trật tự an toàn xã hội ngay từ cơ sở, hạn chế đơn thư và khiếu kiện vượt cấp.

Thực hiện Quyết định 217 và Quyết định 218 của Bộ Chính trị (khóa XI) về “Quy chế giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị xã hội” và “Quy định về việc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội và nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền”. Trong năm 2019 Hội Nông dân huyện tiến hành giám sát kết quả bình xét hộ nghèo, cận nghèo cuối năm 2019 tại Thị trấn Dran và xã Ka Đô.

4. Việc tạo điều kiện cho Hội Nông dân tham gia thực hiện các chương trình, dự án tại địa phương liên quan đến nông nghiệp, nông dân, nông thôn

Chính quyền các cấp đã tạo điều kiện cho Hội Nông dân trực tiếp và phối hợp tham gia thực hiện một số nhiệm vụ phát triển kinh tế, xây dựng nông thôn mới như phối hợp trong thực hiện dự án diệt trừ cây mai dương; phối hợp trong dự án nạo vét kênh mương, chọn hộ thực hiện dự án nông nghiệp công nghệ cao theo hướng thông minh ... Bên cạnh đó, lãnh đạo Hội Nông dân các cấp đều là thành viên trong các Hội đồng tư vấn, Ban Chỉ đạo...

5. Một số kết quả tham gia phát triển nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới và xây dựng giai cấp nông dân

5.1. Trong phát triển nông nghiệp

Các cấp Hội đã phối hợp tốt với các doanh nghiệp, các ngành chuyên môn (Phòng Nông nghiệp và PTNT, Trung tâm nông nghiệp huyện...) tổ chức chuyển giao khoa học kỹ thuật trồng trọt và chăn nuôi, đã tổ chức 147 buổi với 8.745 lượt cán bộ, hội viên nông dân tham gia; vận động nông dân chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi phù hợp đem lại hiệu quả kinh tế như chuyển từ cây lúa sang sản xuất cây củ năng, rau thương phẩm. Tổng diện tích sản xuất rau, hoa ứng dụng công nghệ cao là 10.468 ha, chiếm 89% diện tích đất canh tác rau toàn huyện. Đàn bò sữa hiện nay trên địa bàn huyện là 13.460 con, các mô hình rau hoa ứng dụng công nghệ cao có hiệu quả ngày càng nhân rộng; một số mô hình trồng giống mới có giá trị kinh tế cao. Nhiều nông dân đã đẩy mạnh ứng dụng các biện pháp canh tác tiên tiến, canh tác không dùng đất, ứng dụng kỹ thuật canh tác trên giá thể tại những khu vực có điều kiện thổ nhưỡng không thuận lợi để tận dụng lợi thế về khí hậu, thời tiết trong khu vực; nâng hệ số sử dụng đất lên 3-3,5 lần/năm. Nhằm hỗ trợ cho nông dân có vốn phát triển nông nghiệp, các cấp Hội đã thực hiện tốt chương trình phối hợp với ngân hàng, các doanh nghiệp để triển các chương trình vay vốn phát triển sản xuất, bán phân bón trả chậm¹

5.2. Trong xây dựng nông thôn mới

Hội Nông dân huyện đã tổng kết 10 năm phong trào nông dân tham gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010-2019, tại hội nghị UBND huyện đã biểu dương khen thưởng cho 5 tập thể và 10 cá nhân thành tích xuất sắc trong phong trào.

Các cấp hội trong huyện đã vận động nông dân tích cực tham gia thực hiện các tiêu chí về xây dựng nông thôn mới nhất là tổ chức sản xuất, nâng cao thu nhập, xây dựng kết cấu hạ tầng nông thôn: từ đầu năm đến nay các cấp Hội đã tích cực tuyên truyền vận động hội viên nông dân góp tiền, ngày công để tham gia xây dựng kết cấu hạ tầng nông thôn chiều dài các con đường được sửa chữa và làm mới là 4,072 km, nhân dân đóng góp 932.300.000 đồng với 380 công lao động; tu sửa nạo vét 45,3 km kênh mương nội đồng, với 1.014 công lao động, đã góp phần thúc đẩy Chương trình Mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới.

¹ +Vốn vay ủy thác với Ngân hàng CSXH huyện đến 31/10/2019 với tổng dư nợ 91 tỷ 929,38 triệu đồng cho 3.312 hộ vay thông qua 80 tổ TK & VV gồm các chương trình cho vay hộ nghèo, hộ cận nghèo, SXKD vùng khó khăn, thương nhân, HSSV, NS-VSMT, hỗ trợ làm nhà, DTĐBKK, GQVL.

+Chương trình phối hợp với Agribank Đơn Dương cho vay qua tổ theo Nghị định 55/CP phục vụ cho nông nghiệp nông thôn, tính đến 31/10/2019, tổng dư nợ cho vay 149 tỷ 216 triệu đồng cho 780 hộ, thông qua 26 tổ và Ngân hàng Liệt Việt Post Bank nợ cho vay 2,4 tỷ đồng cho 44 hộ.

+Phối hợp với các doanh nghiệp phân bón như công ty Nam Thành, công ty phân bón Môi trường đô thị Hà Nội, công ty phân bón Đại Nam... tín chấp cho nông dân mua phân bón trả chậm với số lượng trên 100 tấn cho hàng trăm hộ nông dân được hưởng lợi từ phương thức trả chậm

Việc thực hiện mô hình bảo vệ môi trường nông thôn: tính đến nay 10/10 cơ sở Hội đã xây dựng 20 mô hình về bảo vệ môi trường nông thôn².

Các cấp hội tích cực vận động hội viên nông dân thành lập và tham gia vào THT, HTX, tổ dịch vụ mua phân bón trả chậm duy trì hoạt động có hiệu quả, điển hình như HTX Bồ Công Anh - Ka Đô, THT Mầm xanh - Lạc Xuân, tổ dịch vụ phân bón xã Quảng Lập, Ka Đô ... Trong năm Hội Nông dân các xã, thị trấn đã xây dựng được 13 mô hình về tổ chức các hoạt động dịch vụ, tư vấn hỗ trợ nông dân có hiệu quả và 13 mô hình về xây dựng mô hình kinh tế hiệu quả do nông dân tổ chức.

5.3. Về xây dựng giai cấp nông dân

Cùng với việc tuyên truyền, giáo dục cho cán bộ, hội viên nông dân, công tác xây dựng tổ chức hội nông dân vững mạnh là nhiệm vụ quan trọng. Trong năm 2019 các cấp ủy Đảng, chính quyền đã quan tâm chỉ đạo, tạo điều kiện cho các cấp hội kiện toàn củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động, triển khai Kết luận số 62- KL/TW của Bộ Chính trị về *"Tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của mặt trận tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội"*. Thông qua các hoạt động hội và phong trào nông dân, trong năm đã tập hợp 429 hội viên đạt 107% KH, nâng tổng số hội viên toàn huyện lên 16.290 hội viên sinh hoạt tại 10 cơ sở hội, 105 chi hội. Đã bầu bổ sung 03 ủy viên Ban chấp hành HND huyện, củng cố kiện toàn 05 chủ tịch Hội Nông dân Thị trấn Dran, Thanh Mỹ và xã Ka Đô, Lạc Xuân, Dạ Ròn; 07 chi hội trưởng gồm chi hội Diom A, B'Kan, Lạc Viên B, Labouye A, Labouye B - xã Lạc Xuân; chi hội Yên Khê Hạ - xã Lạc Lâm và chi hội Pró Trong - xã Pró.

Trong năm 2019 Hội nông dân huyện đã cử 20 cán bộ hội cấp cơ sở và huyện tham dự lớp bồi dưỡng nghiệp vụ cán bộ hội tại tỉnh và 120 cán bộ chi hội bồi dưỡng

²- Dran: 3 mô hình, mô hình duy trì dự án phân loại và xử lý rác thải trên địa bàn thị trấn, thu gom bao bì thuốc BVTV tại TDP Lạc Quảng và mô hình trồng cây xanh tại TDP Lâm Tuyên 2.

-Lạc Xuân: 4 mô hình trồng cây xanh.

-Lạc Lâm: 1 mô hình, duy trì và nhân rộng mô hình thu gom bao bì thuốc BVTV.

-Thanh Mỹ: 1 mô hình, mô hình bảo vệ môi trường, xử lý bao bì thuốc BVTV và phân bón tại TDP Nghĩa Hội.

-Đạ Ròn: 1 mô hình thu gom bao bì, thuốc BVTV tại thôn Suối thông B.

-Tu Tra: 1 mô hình vệ sinh môi trường tại đoạn đường thôn Lạc Nghiệp.

-Pró: 2 mô hình thu gom rác thải, phát quang, vét mương đường thôn Pró Ngó.

-Ka Đơn: 2 mô hình, mô hình thu gom, phân loại rác thải vật tư nông nghiệp và mô hình trồng cây xanh phân tán tại thôn Lộc Thọ, Krănggô 2.

-Ka Đô: 2 mô hình, mô hình tuyến đường trồng cây xanh và thu gom thuốc BVTV tại thôn Taly 1.

-Quảng Lập: 3 mô hình thu gom bao bì thuốc Bảo vệ thực vật.

ng nghiệp vụ công tác hội tại huyện. Đội ngũ cán bộ hội ở cơ sở được sự quan tâm của các cấp ủy Đảng nên được củng cố kiện toàn kịp thời. Thông qua công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ hội các cấp từng bước được chuẩn hóa, đủ khả năng điều hành các hoạt động công tác hội, góp phần thúc đẩy kinh tế - xã hội của tỉnh ngày càng phát triển, an ninh chính trị trật tự an toàn xã hội ở nông thôn được giữ vững.

Kết quả xếp loại thi đua trong năm 2019 có 9/10 cơ sở đạt vững mạnh, 01 cơ sở đạt khá.

6. Công tác kiểm tra

Ban chỉ đạo 61 Huyện đã tổ chức kiểm tra việc thực hiện Kết luận 61-KL/TW của Ban Bí thư và Kết luận 76-KL/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về Đề án “*Nâng cao vai trò trách nhiệm của Hội Nông dân trong phát triển nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới và xây dựng giai cấp nông dân Việt Nam giai đoạn 2010-2020*” tại 3 đơn vị (D’ran, Tu Tra và Thanh Mỹ), các đơn vị còn lại tự kiểm tra gửi kết quả kiểm tra về BCD 61 huyện.

III. Đánh giá chung

1. Ưu điểm

- Việc triển khai thực hiện Kết luận 61-KL/TW của Ban Bí thư và Kết luận 76-KL/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về Đề án “*Nâng cao vai trò trách nhiệm của Hội Nông dân trong phát triển nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới và xây dựng giai cấp nông dân Việt Nam giai đoạn 2010-2020*” đã tạo được sự chuyển biến tích cực, góp phần củng cố, đổi mới, thúc đẩy hoạt động của các cấp Hội Nông dân và phong trào nông dân. Nhận thức của các cấp ủy, chính quyền về vai trò, trách nhiệm của HND Việt Nam trong phát triển nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới và xây dựng giai cấp nông dân có sự chuyển biến rõ nét.

- Đối với tổ chức Hội, ngày càng thu hút nhiều nông dân tham gia vào Hội, niềm tin và sự gắn bó với Hội, với Đảng ngày càng được củng cố; chất lượng đội ngũ cán bộ từ huyện đến cơ sở được nâng lên, đã khẳng định vai trò, vị thế của Hội trong phát triển nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới và xây dựng giai cấp nông dân Việt Nam.

- Quỹ hỗ trợ nông dân tiếp tục được xây dựng, phát triển và hoạt động có hiệu quả. Từ nguồn vốn vay Quỹ HTND đã tạo thêm động lực và điều kiện để hội viên nông dân phát triển sản xuất, góp phần vào sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

2. Những tồn tại, hạn chế

Một số cơ sở hội công tác tuyên truyền về Đề án và Kết luận 61, Quyết định 673 chưa sâu, rộng; một số cấp ủy, chính quyền và các ngành cũng như Hội Nông dân các cấp có quan tâm lãnh đạo triển khai thực hiện Kết luận số 61 và Quyết định số 673 nhưng vẫn còn hạn chế, chưa lãnh đạo thực hiện một cách quyết liệt nên hiệu quả thấp.

Việc thực hiện Quy chế phối hợp hoạt động giữa UBND và HND các cấp thiếu thường xuyên, việc tạo điều kiện cho HND trực tiếp thực hiện một số chương trình, dự án chưa thực hiện được. Trong phối hợp thực hiện chương trình, dự án chưa nâng cao được vai trò, trách nhiệm của HND.

Hội Nông dân đã ký kết chương trình phối hợp với Phòng Nông nghiệp & PTNT, Trung tâm nông nghiệp, Phòng Lao động – thương binh & XH, Phòng Tư Pháp, Công An, Ban Chỉ huy quân sự huyện,... Song chưa kịp thời trao đổi thông tin và triển khai các nội dung phối hợp.

Năng lực, trình độ một số cán bộ Hội các cấp, kể cả cán bộ lãnh đạo còn hạn chế, chưa tích cực tham mưu, đề xuất với cấp ủy, chính quyền nên việc thực hiện Đề án và Kết luận 61, Quyết định 673 ở một số địa phương còn nhiều lúng túng, kết quả chưa cao.

Một số thành viên Ban Chỉ đạo chưa quan tâm chỉ đạo cơ quan chuyên môn chủ động thỏa thuận với Hội Nông dân, chỉ đạo các nội dung cụ thể để phối hợp với Hội trong triển khai các chương trình, dự án phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội ở nông thôn theo tinh thần Quyết định số 673 của Thủ tướng Chính phủ.

IV. Phương hướng, nhiệm vụ năm 2020

1. Tiếp tục tham mưu cho Ban Thường vụ Huyện ủy lãnh đạo, chỉ đạo quán triệt, triển khai thực hiện có hiệu quả Kết luận số 61-KL/TW, ngày 03/12/2009 của Ban Bí thư Trung ương Đảng; Quyết định 673/QĐ-TTg, ngày 12/9/2011 của Thủ tướng Chính phủ; Kế hoạch số 59-KH/HU ngày 12/9/2011 của Ban Thường vụ Huyện ủy về thực hiện Đề án “*Nâng cao vai trò trách nhiệm của Hội Nông dân trong phát triển nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới và xây dựng giai cấp nông dân Việt Nam giai đoạn 2010-2020*” gắn với thực hiện có kết quả Nghị quyết của Huyện ủy về phát triển kinh tế, xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh, xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị năm 2019; Chỉ thị số 13-CT/HU, ngày 25/5/2017 của Ban Thường vụ Huyện ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu, đô thị văn minh”; xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện nghị quyết số 12-NQ/HU ngày 12/4/2019 của Huyện ủy về xây dựng huyện Đơn Dương đạt nông thôn mới kiểu mẫu về nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao theo hướng thông minh giai đoạn 2019-2025.

2. Ban Chỉ đạo đề án 61 của huyện tiếp tục nâng cao chất lượng hoạt động để đưa hoạt động của Ban chỉ đạo đi vào chiều sâu, đảm bảo chất lượng, hiệu quả. Phát huy vai trò của các đồng chí thành viên Ban chỉ đạo trong việc xác định các nội dung liên quan của đề án để thực hiện tại cơ quan, đơn vị mình và gắn với thực hiện chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị để tham mưu cho Ban Chỉ đạo. Các cơ quan, ban, ngành trên địa bàn huyện triển khai thực hiện có hiệu quả các chương trình, nghị quyết liên tịch đã ký với Hội Nông dân; tạo điều kiện để Hội Nông dân các cấp tham gia ngay

từ đầu trong việc xây dựng và thực hiện các cơ chế, chính sách liên quan đến nông nghiệp, nông dân, nông thôn.

3. Tăng cường công tác nắm bắt và phản ánh tình hình nông dân, dân tộc, tôn giáo, tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn huyện, đặc biệt là tình hình tín dụng đen, cho vay nặng lãi, đòi nợ thuê... tình hình tranh chấp đất công, lấn chiếm đất lâm nghiệp trái phép, qua đó cần đề xuất các giải pháp để tham mưu cho Thường trực Huyện ủy chỉ đạo giải quyết kịp thời.

4. Tiếp tục duy trì, nâng cao chất lượng hoạt động của các câu lạc bộ đã được thành lập, nghiên cứu thành lập mới các câu lạc bộ phù hợp với nhu cầu, nguyện vọng của Hội viên nông dân; Phối hợp đẩy mạnh công tác tuyên truyền pháp luật, nâng cao nhận thức cho nhân dân, chủ động tham gia thực hiện công tác hòa giải và giải quyết khiếu nại, tố cáo của nông dân

5. Tập trung chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc cơ sở xây dựng thành công các mô hình, điển hình “Dân vận khéo”, “Dân vận khéo trong xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu, đô thị văn minh” đã đăng ký đầu năm gắn với 10 tiêu chuẩn khung về xây dựng khu dân cư kiểu của Ủy ban MTTQVN huyện.

6. Hội Nông dân các cấp tiếp tục quan tâm xây dựng, củng cố tổ chức Hội. Phối hợp với các ngành chuyên môn tổ chức dạy nghề cho lao động nông thôn, đẩy mạnh các hoạt động hỗ trợ về vốn, vật tư, máy móc nông nghiệp cho nông dân phát triển sản xuất. Phối hợp đẩy mạnh công tác công tác tuyên truyền cho nông dân hiểu rõ về mục đích, ý nghĩa của việc sử dụng “thương hiệu Đà Lạt kết tinh kỳ diệu từ đất lành”.

Tiếp tục nâng cao chất lượng hoạt động của Ban vận động quỹ Hỗ trợ nông dân, xây dựng, bảo toàn và phát triển nguồn vốn Quỹ Hỗ trợ nông dân, phấn đấu mỗi cơ sở Hội một năm phải thành lập được 1 đến 2 hợp tác xã, Tổ hợp tác theo phương thức liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm.

7. Tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 217-QĐ/TW về việc ban hành quy chế giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị-xã hội, Quyết định số 218-QĐ/TW Ban hành quy định về việc Mặt trận Tổ Quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội và nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng Chính quyền.

8. Nắm chắc tình hình, những khó khăn, vướng mắc; kịp thời đề xuất, kiến nghị với Đảng và Nhà nước về xây dựng, hoàn thiện các chủ trương, chính sách thúc đẩy phát triển nông nghiệp, nông dân, nông thôn nhằm thực hiện tốt các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp mà Nghị quyết số 26-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa X) đã đề ra.

9. Tổ chức tổng kết hoạt động của Ban chỉ đạo nhằm đánh giá những kết quả đạt được, tồn tại, hạn chế và đưa ra phương hướng, giải pháp thực hiện trong thời gian tiếp theo.

Nơi nhận:

- BCĐ đề án 61 tỉnh;
- Thường trực Huyện uỷ;
- Thành viên BCD;
- Lưu VP.

TRƯỞNG BAN DÂN VẬN

KIỂM

TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO



Lê Đình Thuỷ

